

**CTY CP TẬP ĐOÀN
THÉP TIỀN LÊN
TIEN LEN GROUP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No:01/2019/BCQT-TLH

**Biên Hoà, ngày 15 tháng 07 năm 2019
Bien Hoa, day 15 month 07 year 2019**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng/2019) / (6 months/2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange Hochiminh City*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company : Công ty cổ phần tập đoàn thép Tiến Lên
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: G4A Khu phố 4, phường Tân Hiệp, TP Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

- Điện thoại/ Telephone: 0251.3823.187 Fax: 0251.3829.043

- Email: congbothongtin@tienlen.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 1.021.106.210.000 đồng (VND)

- Mã chứng khoán/ Securities code: TLH

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	001/2019/QĐ-ĐHĐCĐ	20/04/2019	Nội dung đăng tại địa chỉ sau : http://www.tienlengroup.com.vn/203/4478/Dai-hoi-co-dong-thuong-nien/Bien-ban-va-Nghi-

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch năm 2019**”; với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2018:

• Doanh thu thuần	5.952 tỷ đồng
• Giá vốn hàng bán	5.572 tỷ đồng
• Lợi nhuận trước thuế	115 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế	86 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế được chia	85 tỷ đồng
• Lãi cơ bản trên cổ phiếu	843 đồng/cổ phiếu

Kế hoạch kinh doanh năm 2019:

• Tổng doanh thu	4.725,0 tỷ đồng
• Lợi nhuận sau thuế TNDN	102,10 tỷ đồng
• Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.014 đồng/cổ phiếu
• Tỷ lệ lãi cơ bản trên cổ phiếu	10,01%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế và thông báo đến các cổ đông kế hoạch điều chỉnh qua website của công ty;

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018**”; với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Điều 3: Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Tờ trình phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch lợi nhuận dự kiến năm 2019**”;

1) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 :

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành so với kế hoạch
01	Sản lượng tiêu thụ thép các loại	Tấn/năm	450.000	398.000	88,44 %
02	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.725	5.952	125,97%
03	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	351	115	32,76%

04	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	278,6	86	30,87%
05	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	3.045	843	27,68%

2). Phần thực tế chi trả cổ tức năm 2017 như sau:

- Trong năm 2018, HĐQT đã tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2017 với tỷ lệ 5% (01 cổ phiếu nhận 500 đồng) theo danh sách chốt ngày 05/01/2018 và Cổ tức trả bằng cổ phiếu đợt 2 là: 10% (100 cổ phiếu được nhận 10 cổ phiếu) theo danh sách chốt ngày 29/06/2018.

- Phần cổ tức bằng tiền còn lại là: 5% (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng) được chia cho cổ đông sau đại hội thường niên năm 2019.

- Với kết quả như trên, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chia cổ tức năm 2018 như sau:

Tỷ lệ cổ tức năm 2018 là: 10% trên vốn điều lệ, cụ thể:

- Cổ tức bằng tiền là: 5% (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng)
- Cổ tức bằng cổ phiếu là: 5% (100 cổ phiếu được nhận 5 cổ phiếu)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp thực hiện việc chốt danh sách để chi trả cho cổ đông hiện hữu bằng tiền hoặc cổ phiếu theo hình thức một lần hoặc nhiều lần theo đúng quy định của Pháp luật.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh dự kiến năm 2019:

Để tăng cường và duy trì tính an toàn tài chính Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 bằng mức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2018:

STT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch dự kiến năm 2019
01	Sản lượng tiêu thụ thép các loại	Tấn/năm	400.000
02	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.725
03	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	127,63
04	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	102,10

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 là :

Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2019 là 127,63 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 102,10 tỷ đồng. Nhằm đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty và cổ đông, Đại hội đồng cổ đông ủy

quyền cho HĐQT căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 quyết định hình thức tạm ứng, tỷ lệ chi trả vào thời điểm thích hợp.

Biểu quyết thông qua: với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Điều 4: Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019**”; với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập Đoàn Thép Tiến Lên trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 :

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Thép Tiến Lên trong năm 2018 như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 60.000.000 đồng/người/tháng x 1 người
- + Thành viên Hội đồng quản trị : 7.000.000 đồng/người/tháng x 4 người
- + Trưởng Ban kiểm soát : 7.000.000 đồng/người/tháng x 1 người
- + Thành viên Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng x 2 người

Tổng chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 là: 1.265.878.000 đồng;

Trong đó:

- + Thù lao cho Hội đồng quản trị : 1.060.001.500 đồng
- + Thù lao cho Ban kiểm soát : 205.876.500 đồng

2. Đề xuất mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 :

2.1. Căn cứ vào mức thù lao đã tạm chi năm 2018 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao kế hoạch năm 2019 như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 30.000.000 đồng/người/tháng x 1 người
- + Thành viên Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/người/tháng x 4 người
- + Trưởng Ban kiểm soát : 6.000.000 đồng/người/tháng x 1 người
- + Thành viên Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/người/tháng x 2 người

2.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.

2.3. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.

2.4. Trường hợp kết quả kinh doanh vượt kế hoạch, Hội đồng quản trị, ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty được trích 4% phần lợi nhuận vượt kế hoạch để chi thù lao bổ sung. Giao cho Chủ tịch HĐQT phân phối số tiền thưởng trên và báo cáo Đại hội đồng cổ

đồng trong kỳ họp gần nhất.

2.5. Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, thành viên BKS chịu trách nhiệm khai báo nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà Nước.

Biểu quyết thông qua: với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Điều 5: Đại hội đồng cổ đông thông qua “Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu”

Sau khi xem xét các quy định Pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và thông qua việc niêm yết cổ phiếu chi trả cổ tức, cụ thể như sau:

1. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ :

a. Phương án phát hành:

- | | |
|---|--|
| - Loại cổ phiếu | Cổ phiếu phổ thông |
| - Tỷ lệ chi trả | 5% trên cổ phiếu đang lưu hành |
| - Mệnh giá cổ phiếu | 10.000 đồng |
| - Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức | Khối lượng cổ phiếu chi trả cổ tức sẽ bằng khối lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách nhân (x) với tỷ lệ 5%. Tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là: 5.032.531 cổ phiếu. |
| - Tổng giá trị chi trả cổ tức theo mệnh giá | 50.325.310.000 đồng |
| - Nguồn thực hiện | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2018. |
| - Thời gian thực hiện | Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. |
| - Đối tượng chi trả cổ tức | Cổ đông hiện hữu. |
| - Phương thức thực hiện | Công ty sẽ phát hành thêm cổ phiếu mới để tăng vốn điều lệ theo tỷ lệ như trên. |
| - Hình thức phân phối : | |

Cổ đông có tên tại ngày chốt danh sách sở hữu cuối cùng sẽ được nhận cổ phiếu từ việc chia cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 100:5 (tương đương 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành), tức là cổ đông có 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 5

cổ phiếu.

- *Phương án xử lý cổ phiếu lẻ :*

Cổ phần được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, ví dụ: cổ đông A đang sở hữu 1.234 cổ phần đến thời điểm chốt danh sách cổ đông, số lượng cổ phần cổ đông A được nhận cổ tức bằng cổ phiếu được xác định như sau: $1.234 \times 5: (\text{chia}) 100 = 61,70$ cổ phần. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận tổng cộng là 61 cổ phần, số cổ phần lẻ sẽ bị hủy.

- *Thời gian phân phối cổ phiếu*

Ngay sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước (SSC), Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (HOSE).

- *Các hạn chế liên quan*

Cổ phiếu dùng để chi trả cổ tức là cổ phiếu phổ thông tự do chuyển nhượng.

b. Mục đích và kế hoạch sử dụng vốn sau khi chi trả cổ tức:

Chuyên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành thông qua việc phát hành cổ phiếu mới để tăng vốn lưu động.

c. Ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông, lựa chọn tổ chức tư vấn cũng như ban hành các văn bản liên quan và triển khai tất cả các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Thông qua việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu được phân phối từ lợi nhuận sau thuế tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) và đăng ký cổ phiếu mới phát hành theo đúng quy định phát hành thêm.

Biểu quyết thông qua: với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Điều 6: Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua “**Báo cáo giám sát hoạt động năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2019**”

Biểu quyết thông qua: với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Điều 7: Đại hội đồng cổ đông thông qua “**Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019**”

Biểu quyết thông qua: với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Điều 8: Đại hội đồng cổ đông thông qua “**Biên bản và Quyết định Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**”

Biểu quyết thông qua: với tỷ lệ 100% đồng ý, 0% không đồng ý, 0% có ý kiến khác.

Điều 9: Giao cho Hội đồng quản trị công ty hoàn chỉnh thành văn bản của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vừa được biểu quyết thông qua. **Quyết định** của Đại hội đồng cổ đông sẽ được công bố trên các phương tiện thông tin như: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM và website của công ty.

Điều 10: Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập Đoàn Thép Tiến Lên có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền trong Quyết định này, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật;

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các cổ đông công ty có trách nhiệm thi hành quyết định này.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/2019)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
01	Ông/Mr Nguyễn Mạnh Hà	Chủ tịch HĐQT	20/04/2014	12	100%	
02	Bà /Ms. Phạm Thị Hồng	Tổng giám đốc/TV HĐQT	20/04/2014	12	100%	
03	Ông/Mr. Nguyễn Văn Quang	Phó tổng giám đốc/TV HĐQT	20/04/2014	12	100%	
04	Ông/Mr. Dương Quang Bình	Phó tổng giám đốc/TV	17/04/2016	12	100%	
05	Ông/Mr. Đặng Tuấn Đại	Thành viên HĐQT độc lập	17/04/2016	12	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Trong Hội đồng quản trị có 03 thành viên HĐQT cũng là thành viên Ban Tổng giám đốc (Bà Phạm Thị Hồng – thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc; Ông Nguyễn Văn Quang - Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc - Ông Dương Quang Bình - Thành viên hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc) nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Tổng giám đốc cho HĐQT được thuận lợi. Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn về các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của công ty bằng những phương tiện viễn thông như (Điện thoại, Fax, Email, Chat, ...) ngoài những cuộc họp định kỳ cũng như bất thường. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc cũng được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Ban tổng giám đốc gửi các thành viên hội đồng quản trị hàng tháng.

Trong 6 tháng đầu năm 2019 Hội đồng quản trị cũng đã thực hiện giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong các lĩnh vực tài chính, kế toán; kinh doanh; sản xuất và đầu tư. Kết quả giám sát đã được gửi cho các thành viên HĐQT trong báo cáo tháng.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty thông qua cuộc họp định kỳ hàng tháng, quý. Ban Tổng giám đốc định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành. Từ đó Hội đồng quản trị phối hợp với Ban tổng giám đốc đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của công ty diễn ra ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, bám sát mục tiêu, kế hoạch do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

HĐQT dự họp các cuộc họp của Ban tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh và giao ban công việc hàng quý, hàng tháng;

Kết quả giám sát : Ban tổng giám đốc đã tổ chức điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt kết quả lũy kế 6 tháng đầu năm 2019 hợp nhất toàn tập đoàn như sau (Số liệu đã được kiểm toán) :

STT	Chi tiêu kinh tế	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	TH 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.725	(*)	(*)
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	127,63	(*)	(*)
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	102,10	(*)	(*)
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	30,00	(*)	(*)

(*) Đề nghị xem trên trang Website www.tienlengroup.com.vn

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiêu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung theo thẩm quyền của HĐQT để Hội đồng quản trị ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo lĩnh vực được phân công.

**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2019)/
Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):**

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
01	01/2019/NQ-HĐQT	3/02/2019	Nội dung đăng tại địa chỉ sau : http://www.tienlengroup.com.vn/249/4465/Nghi-quyet--Quyết-dinh/Nghi-quyet-012019NQHDQT-ve-viec-chot-danh-sach-tham-du-dai-hoi-co-dong-nam-2019.aspx
<p>Nghị quyết có nội dung như sau :</p> <p><u>Điều 1. Tổ chức đại hội</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 - Thời gian dự kiến thực hiện: Công ty sẽ thông báo chi tiết trên thư mời và trên website - Địa điểm thực hiện: Công ty sẽ thông báo chi tiết trên thư mời và trên website - Tỷ lệ thực hiện: + Đối với cổ phiếu phổ thông: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết - Ngày đăng ký cuối cùng: 18/03/2019. <p><u>Điều 2: Nội dung chủ yếu của đại hội</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 - Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2018 và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2019. - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. - Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018. - Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019. - Thông qua một số nội dung hoạt động khác tại Đại hội. - Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị. - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc. - Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên. <p><u>Điều 3:</u> Các thành viên Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc công ty và các phòng</p>			

ban chức năng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/2019)/ Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
01	Bà /Ms. Lê Thị Hồng Liễu	Trưởng ban kiểm soát	20/04/2014	6	100%	
02	Bà /Ms. Cao Thị Hoài Thu	Thành viên ban kiểm soát	20/04/2014	6	100%	
03	Bà /Ms. Nguyễn Thị Tâm	Thành viên ban kiểm soát	12/03/2017	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Ban kiểm soát họp từng quý với sự tham gia của 100% thành viên, tham dự các cuộc họp định kỳ các cuộc họp giao ban do HĐQT, Ban tổng giám đốc tổ chức. Thẩm định báo cáo tài chính của công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất của tập đoàn quý 2/2019 và Báo cáo bán niên năm 2019. Phối hợp với bộ phận kiểm soát nội bộ kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Hội đồng quản trị và ban điều hành đã tạo điều kiện và phối hợp với Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát công tác quản lý và điều hành của tập đoàn thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ;

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

Phối hợp với HĐQT thực hiện các thủ tục chọn công ty TNHH hăng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính toàn tập đoàn năm 2019;

Phối hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thành công tốt đẹp;

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty cho một số thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tham gia các khoá ngắn hạn về kiến thức quản trị công ty do Sở giao dịch chứng khoán TP HCM (Hose) và Ủy ban chứng khoán nhà nước tổ chức. Kế hoạch sắp tới tiếp tục cử những thành viên còn lại tham gia các lớp quản trị công ty do sở và uỷ ban tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Nguyễn Đức Phúc					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
2	Nguyễn Anh Đại					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà

								Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
3	Nguyễn Ngọc Phượng					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
4	Nguyễn Thị Vinh					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
5	Nguyễn Anh Quang					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
6	Nguyễn Hồ Quảng					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ

								đông lớn
7	Nguyễn Thị Thắm					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
8	Nguyễn Ngọc Thanh					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
9	Nguyễn Văn Thành					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn
10	Nguyễn Thị Oanh					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Mạnh Hà Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn

11	Lê Thị Thu Tâm					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Quang thành viên HĐQT/Phó tổng giám đốc/Cố đông lớn
12	Nguyễn Văn Thành					11/10/2009		Là người có liên quan đến ông Nguyễn Văn Quang thành viên HĐQT/Phó tổng giám đốc/Cố đông lớn
13	Phạm Thị Tiệm							Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cố đông lớn/
14	Phạm Thị Mai							Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng

								giám đốc/ Cổ đông lớn/
15	Phạm Minh Đức		Giám đốc công ty TNHH SX&TM Đại Phúc (Cty con của Tiến Lên)			25.444	0.03%	Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
16	Phạm Thị Hương							Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
17	Phạm Thanh Phong					14.539	0,01%	Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
18	Phạm Minh Tuấn					1.218.797	1,29%	Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/

19	Phạm Duy Quang							Là người có liên quan đến bà Phạm Thị Hồng TV HĐQT/Tổng giám đốc/ Cổ đông lớn/
20	Bùi Thị Hạnh							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
21	Dương Thị Ánh Tuyết							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
22	Dương Quang Long							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám

								đốc
23	Dương Lương							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
24	Vũ Thị Phượng							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
25	Dương Thị Thu An							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HĐQT/Phó tổng giám đốc
26	Dương Thị Tú Anh							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV

								HDQT/Phó tổng giám độc
27	Dương Anh Trà							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HDQT/Phó tổng giám độc
28	Dương Hồng Hoàng							Là người có liên quan đến ông Dương Quang Bình TV HDQT/Phó tổng giám độc
29	Nguyễn Thị Khuyên							Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HDQT
30	Đặng Nguyên Tuấn							Là người có liên quan đến

								ông Đặng Tuấn Đại TV HDQT
31	Đặng Ngọc Ánh							Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HDQT
32	Đặng Văn Hưng							Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HDQT
33	Phan Thị Y							Là người có liên quan đến ông Đặng Tuấn Đại TV HDQT
34	Đặng Diệu Thúy							Là người có liên quan đến

								ông Đặng Tuấn Đại TV HĐQT
35	Lê Thị Hồng Cúc							Là người có liên quan đến bà Lê Thị Hồng Liễu TV Ban kiểm soát
36	Lê Thị Hồng Ánh							Là người có liên quan đến bà Lê Thị Hồng Liễu TV Ban kiểm soát
37	Lê Thị Hồng Nhung							Là người có liên quan đến bà Lê Thị Hồng Liễu TV Ban kiểm soát
38	Cao Văn Mạnh							Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát

39	Hồ Thị Kiên							Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
40	Võ Tường Chinh							Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
41	Võ Tường Duy							Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
42	Võ Ngọc Thùy Dương							Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
43	Cao Tất Bình					5	0,00%	Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát

44	Cao Tiến Dũng							Là người có liên quan đến bà Cao Thị Hoài Thu TV Ban kiểm soát
45	Phạm Anh Thư							Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
46	Phạm Phương Thảo							Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
47	Đào Văn Tụ							Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
48	Đào Thị Kim Hoa							Là người có liên quan đến

								bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
49	Đào Thị Kim Nhung							Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
50	Đào Thị Kim Phượng							Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
51	Đào Cao Cường					5	0,000%	Là người có liên quan đến bà Đào Thị Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
52	Đào Trung Hiếu							Là người có liên quan đến bà Đào Thị

									Kim Loan Kế toán trưởng /Người công bố thông tin
--	--	--	--	--	--	--	--	--	---

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person* : Không có

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1								
2								

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép*

hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

2. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power

Không phát sinh giao dịch

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Posittion at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No. , date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries, the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1									
2									

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the company and the company that members of

Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	(Tên người nội bộ/ <i>Name of internal person</i>)							
1.1	Nguyễn Mạnh Hà		Chủ tịch HĐQT/CỔ			19.995.782	19,87%	

			đông lớn					
2	Tên người có liên quan của người nội bộ/ <i>Name affiliated person</i>							

VI. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Nguyễn Mạnh Hà	Chủ tịch HĐQT	19.995.782	19,87%	19.995.782	19,87%	
2	Nguyễn Văn Quang	Thành viên HĐQT/ kiêm phó tổng giám đốc	9.654.939	9,59%	9.654.939	9,59%	Không phát sinh
3	Phạm Thị Hồng	Thành viên HĐQT/ kiêm Tổng giám đốc	11.603.706	11,53%	11.603.706	11,53%	Không phát sinh
4	Dương Quang Bình	Thành viên HĐQT/ kiêm phó tổng giám đốc	29.080	0,03%	29.080	0,03%	Không phát sinh
5	Đặng Tuấn Đại	Thành viên HĐQT	21.809	0,02%	21.809	0,02%	Không phát sinh
6	Đào Thị Kim Loan	Người công bố thông tin/Kế toán trưởng	74.676	0,07%	74.676	0,07%	Không phát sinh

7	Lê Thị Hồng Liễu	Thành viên BKS	21.809	0,02%	21.809	0,02%	Không phát sinh
8	Cao Thị Hoài Thu	Thành viên BKS	21.857	0,02%	21.857	0,02%	Không phát sinh
9	Nguyễn Thị Tâm	Thành viên BKS	Không	Không	Không	Không	Không phát sinh

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues : Không

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



NGUYỄN MẠNH HÀ